

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI  
DẦU KHÍ ĐÔNG DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 05.../VTDKDD-TCHC  
V/v: Báo cáo tình hình quản trị công ty  
năm 2022 của PTT.

Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2023

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

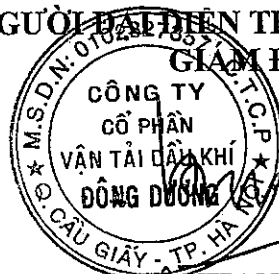
1. Tên Công ty: Công ty CP Vận tải Dầu khí Đông Dương.
2. Mã Chứng khoán: PTT
3. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 6, tòa nhà Việt Á, số 9 phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội.
4. Người thực hiện công bố thông tin: Lê Thanh Sơn – Giám đốc Công ty.
5. Nội dung của thông tin công bố:  
Về Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2022 của Công ty CP Vận tải Dầu khí Đông Dương.
6. Địa chỉ website đăng tải nội dung công bố thông tin: <http://pvtrans-ptt.com>  
Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm về nội dung công bố thông tin.

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, TCHC.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



**LÊ THANH SƠN**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY  
(Năm 2022)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Đông Dương
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 6, tòa nhà Việt Á, số 9 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội
- Điện thoại: 024.35563031/35563032 Fax: 024.35563033
- Email: pvtrans-ptt@fpt.vn Website: http://pvtrans-ptt.com
- Vốn điều lệ: 100 tỷ đồng
- Mã chứng khoán: PTT

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

Ngày 24/6/2022, Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Đông Dương đã tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022. Trình tự thủ tục tổ chức và thẩm quyền ban hành nghị quyết tuân thủ đúng theo các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Kết quả, ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 đã thông qua Nghị quyết số 01/NQ-VTDKĐD-ĐHĐCĐ ngày 24/6/2022 với các nội dung sau:

1. Báo cáo hoạt động năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022 của Hội đồng Quản trị.
2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021.
3. Báo cáo hoạt động năm 2021 và Kế hoạch, phương hướng hoạt động năm 2022 của Ban Kiểm soát.
4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị phê duyệt việc điều chỉnh kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư (nếu có) phù hợp với tình hình SXKD thực tế của Công ty.
5. Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2021.
6. Báo cáo thực hiện thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021 và Kế hoạch thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022.
7. Danh sách các đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định lựa chọn.
8. Miễn nhiệm và bầu thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022 - 2027:
  - 8.1. Miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát: Ông Phạm Văn Hưng do có đơn xin từ nhiệm.
  - 8.2. Bầu thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022 – 2027: Ông Lê Trọng An.

Ngày 12/12/2022, Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Đông Dương đã tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Trình tự thủ tục tổ chức và thẩm quyền ban hành nghị quyết tuân thủ đúng theo các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Kết quả, ĐHĐCĐ đã thông qua Nghị quyết số 02/NQ-VTDKĐD-ĐHĐCĐ ngày 22/12/2022 với các nội dung sau:

- + Miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát: Ông Nguyễn Bá Nghị do có đơn xin từ nhiệm.
- + Bầu thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022 – 2027: Ông Đỗ Như Tiến.

## II. Hoạt động của Hội đồng Quản trị:

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Lê Mạnh Tuấn	Chủ tịch HĐQT	28/12/2020	11	100%	
2	Ông Đỗ Đức Hùng	UV HĐQT	29/6/2020	11	100%	
3	Ông Lê Thanh Sơn	UV HĐQT	13/01/2021	11	100%	
4	Ông Nguyễn Mạnh Hùng	UV HĐQT	11/4/2019	11	100%	
5	Ông Trần Hải Đăng	UV HĐQT	21/07/2021	11	100%	
6	Ông Lưu Mạnh Thắng	UV HĐQT	22/9/2021	11	100%	

### 2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Hàng tháng: Tham gia các cuộc họp quan trọng của Ban Điều hành về việc chuẩn bị báo cáo, đề xuất trình HĐQT; Triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT.
- Tham dự và cho ý kiến trong các cuộc họp giao ban công tác định kỳ của Công ty.
- Hàng quý: Có phiên họp HĐQT mở rộng với Ban Điều hành để đánh giá kết quả thực hiện trong quý và biện pháp thực hiện kế hoạch Quý tiếp theo.
- Ngoài ra, HĐQT có tổ chức các phiên họp bất thường hoặc xin ý kiến bằng văn bản về các công việc phát sinh.
- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành SXKD thông qua các báo cáo, văn bản của Ban Điều hành gửi HĐQT, các báo cáo kiểm soát của BKS Công ty.

### 3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị: Không có.

## III. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-VTDKĐD-HĐQT	25/3/2022	Chấp thuận Phương án xử lý tình huống khi đánh giá tàu thuộc DADT 1 tàu chở dầu/hóa chất trọng tải khoảng 13.000 DWT.
2	02/NQ-VTDKĐD-HĐQT	26/4/2022	Gia hạn thời gian tổ chức và chốt danh sách cổ đông để tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
3	03/NQ-VTDKĐD-HĐQT	28/4/2022	Phê duyệt kết quả lựa chọn tàu thuộc DAĐT 1 tàu chở dầu/hóa chất trọng tải khoảng 13.000 DWT.
4	04/NQ-VTDKĐD-HĐQT	29/4/2022	Phê duyệt cập nhật Phương án vay vốn và thông qua hợp đồng tín dụng vay vốn tại ngân hàng MSB tài trợ cho DAĐT 1 tàu chở dầu/hóa chất trọng tải khoảng 13.000 DWT.
5	05/NQ-VTDKĐD-HĐQT	16/5/2022	Phê duyệt Phương án tài sản đảm bảo và Hợp đồng thế chấp vay tại Ngân hàng MSB tài trợ cho DAĐT 1 tàu chở dầu/hóa chất trọng tải khoảng 13.000 DWT.
6	06/NQ-VTDKĐD-HĐQT	25/5/2022	Thông qua Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành từ DAĐT 1 tàu chở dầu/hóa chất trọng tải khoảng 13.000 DWT để vay vốn cho Dự án này tại Ngân hàng MSB chi nhánh Hồ Chí Minh.
7	07/NQ-VTDKĐD-HĐQT	21/6/2022	Thông qua các văn kiện trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.
8	08/NQ-VTDKĐD-HĐQT	25/7/2022	Thông qua nguyên tắc chi thưởng từ Quỹ thưởng Ban điều hành.
9	09/NQ-VTDKĐD-HĐQT	10/8/2022	Họp thường kỳ Quý II năm 2022.
10	01/QĐ-VTDKĐD-HĐQT	10/8/2022	Ban hành Quy chế về mối quan hệ làm việc của HĐQT với ban điều hành và các cơ quan, tổ chức trong Công ty.
11	02/QĐ-VTDKĐD-HĐQT	10/8/2022	Phân công công việc trong HĐQT Công ty.
12	10/NQ-VTDKĐD-HĐQT	10/11/2022	Việc họp thường kỳ Quý III năm 2022
13	11/NQ-VTDKĐD-HĐQT	10/11/2022	Chốt danh sách cổ đông để tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản về nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ Công ty.
14	03/QĐ-VTDKĐD-HĐQT	10/11/2022	Thành lập Tổ thẩm định Báo cáo đầu tư hoàn thành: Dự án đầu tư 1 tàu chở dầu/hóa chất trọng tải khoảng 13.000DWT
15	12/NQ-VTDKĐD-HĐQT	08/12/2022	Miễn nhiệm và bầu TV BKS nhiệm kỳ 2022-2027 bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
16	04/QĐ-VTDKĐD-HĐQT	08/12/2022	Thành lập Ban kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của ĐHĐCĐ về việc miễn nhiệm và bầu thay thế 01 thành viên BKS nhiệm kỳ 2022 - 2027

#### IV. BAN KIỂM SOÁT

##### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Bá Nghị	TV BKS, Trưởng BKS	22/12/2022	2	100%	
2	Bà Lê Thị Hải Yên	TV BKS	20/4/2018	3	100%	
3	Phạm Văn Hưng	TV BKS	22/9/2021 -24/6/2022	2	100%	Thôi không là thành viên BKS từ ngày 24/6/2022
4	Lê Trọng An	TV BKS	24/6/2022	02	100%	là thành viên BKS từ ngày 24/6/2022
5	Ông Đỗ Như Tiến	TV BKS, Trưởng BKS	22/12/2022 26/12/2022	01	100%	là thành viên BKS từ ngày 22/12/2022 và Trưởng BKS từ ngày 26/12/2022

##### 2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

###### a. Đối với HĐQT:

- Trong năm 2022, HĐQT đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Quyết định của HĐQT ban hành phù hợp với các quy định hiện hành đối với công ty đại chúng đăng ký giao dịch trên sàn UPCoM.

###### b. Đối với Ban Giám đốc điều hành:

- Các hoạt động của Ban Giám đốc đã tuân thủ theo các quy định của Pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ theo quy định.
- Giám đốc rất sát sao trong chỉ đạo điều hành công ty, kịp thời xử lý công việc sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả.

##### 3. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

HĐQT và Ban Giám đốc luôn tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát hoạt động. Ban Kiểm soát, HĐQT và Ban Giám đốc điều hành phối hợp chặt chẽ trong công tác kiểm tra giám sát thông qua Quy chế làm việc của HĐQT Công ty.

##### 4. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát (nếu có):

- Giám sát tình hình thực hiện và ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT Công ty.
- Thẩm định Báo cáo tài chính quý.

- Thực hiện báo cáo Đại hội đồng cổ đông theo quy định.

**5. Đào tạo về quản trị Công ty:**

Trong năm 2022, Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty không tham gia các khóa học, đào tạo nào về quy định quản trị Công ty.

V. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY.

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ chốt tại ngày 31/12/2022:

Stt No.	Họ tên Name	dịch chứng khoán (nếu có) Securities (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/P assport/G iấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reas ons	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác. Note (**))
1	2		4	5	6	7	8	9		11	12	13	14	15	16
<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>															
1	Lê Mạnh Tuấn		Chủ tịch HĐQT		CCCD					2.867.000	28.67%	28/12/2020			Đại diện phần vốn của PVT: Đại diện 28.67% vốn điều lệ PV Trans-PTT
1.1	Lê Tiến Trúc			Cha	CMND					0	0%				Người cao tuổi

Stt No.	Họ tên Name	dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/P assport/G iấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reas ons	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác. Note (**))
1.2	Tạ Thị Xuân			Mẹ	CMND					0	0%	28/12/2020			Đã mất 05/01/2016
1.3	Phan Thị Thanh Hiệp			Vợ	CCCD					0	0%	28/12/2020			
1.4	Lê Tiến Đạt			Con	CCCD					0	0%	28/12/2020			Sinh viên
1.5	Lê Phan Thùy Anh			Con	CCCD					0	0%	28/12/2020			HS lớp 12
1.6	Lê Trí Sơn			Anh ruột	CMND					0	0%	28/12/2020			



Stt No.	Họ tên Name	dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/P assport/G iấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác. Note (**))
1.7	Đào Thị Lan Anh			Vợ anh trai	CMND					0	0%	28/12/2020			
1.8	Lê Thị Tuyết			Chị ruột	CMND					0	0%	28/12/2020			
1.9	Trần Vũ Hoàn			Chồng chị gái	CMND					0	0%	28/12/2020			
1.10	Lê Thị Nhung			Em ruột	CMND					0	0%	28/12/2020			
1.11	Trần Năng Hưng			Chồng em gái	CMND					0	0%	28/12/2020			
1.12	Lê Thị Hồng Phương			Em ruột	CMND					0	0%	28/12/2020			
1.13	Nguyễn Thanh Hà			Chồng em gái	CCCD					0	0%	28/12/2020			
1.14	Lê Trung Tú			Em ruột	CMND					0	0%	28/12/2020			

Stt No.	Họ tên Name	dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/P assport/G iấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reas ons	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác. Note (**))
2	Đỗ Đức Hùng		UV HĐQT		CCCD					1.500.000	15%	29/6/2020			Đại diện phần vốn của PVT: Đại diện 15% vốn điều lệ PV Trans-PIT
2.1	Đỗ Hợp			Cha											Đã mất
2.2	Lê Thị Sáu			Mẹ						0	0%				Đã mất
2.3	Nguyễn Thị Hồng			Vợ	CCCD					0	0%	29/6/2020			
2.4	Đỗ Lam Phương			Con	Passport					0	0%	29/6/2020			
2.5	Đỗ Gia Bách			Con	Passport					0	0%	29/6/2020			
2.6	Đỗ Đức Huy			Con	Passport					0	0%	29/6/2020			

Stt No.	Họ tên Name	dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/P assport/G iấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác. Note (**))
2.7	Đỗ Đức Hoàng			Con	Passport					0	0%	29/6/2020			
2.8	Đỗ Thị Hạnh			Chị ruột	CCCD					0	0%	29/6/2020			
2.9	Đỗ Hồng Phúc			Anh ruột	CMND					0	0%	29/6/2020			
2.10	Đỗ Đức Dũng			Em ruột	CMND					0	0%	29/6/2020			
2.11	Nguyễn Văn Lưu			Bố vợ	CMND					0	0%	29/6/2020			
2.12	Đỗ Thị Hằng			Mẹ vợ	CMND					0	0%	29/6/2020			
2.13	Nguyễn Trung Thành			Anh rể	CCCD					0	0%	29/6/2020			
2.14	Nguyễn Thị Thắm			Chị dâu	CCCD					0	0%	29/6/2020			
2.15	Nguyễn Thị Lụa			Em dâu	CCCD					0	0%	29/6/2020			

Stt No.	Họ tên Name	dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/P assport/G iấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác. Note (**))
3	Lê Thanh Sơn		UV HĐQT		CCCD					1.500.000	15%	13/01/2021			Đại diện phần vốn của PVT: Đại diện 15% vốn điều lệ PV Trans-PTT
3.1	Lê Văn Tước			Bố đẻ	CMND					0	0%	13/01/2021			
3.2	Tô Thị Mão			Mẹ đẻ	CMND					0	0%	13/01/2021			Đã mất
3.3	Phạm Thị Tươi			Vợ	CCCD					0	0%	13/01/2021			
3.4	Phạm Văn Viên			Bố vợ						0	0%	13/01/2021			Đã mất
3.5	Nguyễn Thị Mực			Mẹ vợ	CMND					0	0%	13/01/2021			
3.6	Lê Khải Hoàn			Con đẻ	CMND					0	0%	13/01/2021			

Stt No.	Họ tên Name	dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (*)(CMND/P passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)(NSH No.)	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác. Note (**))
3.7	Lê Hoàng Giang			Con rể	CCCCD					0	0%	13/01/2021			
3.8	Lê Thanh Hải			Anh ruột	CCCCD					0	0%	13/01/2021			
3.9	Lê Thanh Hà			Anh ruột											Đã mất ngày 05/02/2020
3.10	Lê Xuân Trường			Anh ruột	CCCCD					0	0%	13/01/2021			
3.11	Phạm Thị Kim Oanh			Chị dâu	CCCCD					0	0%	13/01/2021			
3.12	Trần Thị Hải			Chị dâu	CCCCD					0	0%	13/01/2021			
3.13	Đặng Thị Khánh			Chị dâu	CCCCD					0	0%	13/01/2021			
4	Ông Nguyễn Mạnh Hùng		UV HĐQT		CCCCD					1.000.000	10%	11/4/2019			Đại diện phần vốn của GPBank ;Đại diện

Stt No.	Họ tên Name	dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/P passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác. Note (**))
															10% vốn điều lệ PV Trans-PTT
4.1	Nguyễn Văn Hồng			Bố đẻ	CMND					0	0%	11/4/2019			
4.2	Nguyễn Thị Đĩnh			Mẹ đẻ	CMND					0	0%	11/4/2019			
4.3	Nguyễn Diệu Linh			Vợ	CMND					0	0%	11/4/2019			
4.4	Nguyễn Thạc Chí			Bố vợ						0	0%	11/4/2019			
4.5	Nguyễn Thị Nga			Mẹ vợ	CMND					0	0%	11/4/2019			
4.6	Nguyễn Khánh Hà			Con đẻ	CCCD					0	0%	11/4/2019			
4.7	Nguyễn Đăng Khoa			Con đẻ	Còn nhỏ					0	0%	11/4/2019			

Stt No.	Họ tên Name	dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/P assport/G iấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reas ons	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác. Note (**))
4.8	Nguyễn Minh Phương			Anh ruột	CMND					0	0%	11/4/2019			
4.9	Nguyễn Minh Tuấn			Anh ruột	CCCD					0	0%	11/4/2019			
4.10	Trần Thị Phương Tuyền			Chị dâu	CMND					0	0%	11/4/2019			
4.11	Lê Thị Thiên Hương			Chị dâu	CCCD					0	0%	11/4/2019			
5	Trần Hải Đăng		TV HĐQT		CMND					1.000.000	10%	21/7/2021			
5.1	Trần Đình Lương			Bố đẻ											Đã mất
5.2	Nguyễn Thị Hòa			Mẹ đẻ	CMND					0	0%	21/7/2021			
5.3	Trần Thế Long			Em trai						0	0%	21/7/2021			
5.4	Lê Thu Hà			Em dâu						0	0%	21/7/2021			

Stt No.	Họ tên Name	định chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/P assport/G iấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác. Note (**))
5.5	Lý Tiêu My			Vợ/chồng						0	0%				Đã ly hôn
5.6	Trần Tường Vy			Con đẻ								21/7/2021			
5.7	Trần Thế Anh			Con nuôi								21/7/2021			
6	Lưu Mạnh Thăng		UV HĐQT		CCCCD					0	0	22/9/2021			
6.1	Lưu Văn Đại			Bố đẻ						0	0				
6.2	Đào Thị Hòa			Mẹ đẻ						0	0				
6.3	Lưu Minh Đức			Em trai						0	0				
6.4	Tạ Thị Hoa			Vợ						0	0				
6.5	Lưu Hạ Uyên			Con đẻ						0	0				



Stt No.	Họ tên Name	dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (CMND/P assport/G iấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác. Note (**))
6.6	Lưu Đức Anh			Con đẻ						0	0				
II															
I.	Nguyễn Bá Nghị		Trưởng BKS		CMND					0	0%	29/6/2020	22/12/2022		
1.1	Nguyễn Bá Liên			Bố đẻ	CMND					0	0%	29/6/2020			
1.2	Phan Thị Đào			Mẹ đẻ	CMND					0	0%	29/6/2020			
1.3	Nguyễn Thị Hà			Em gái	CMND					0	0%	29/6/2020			

SĐT No.	Họ tên Name	định chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/DP passport/Giấy DKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác. Note (**))
1.4	Nguyễn Bá Phan Tiến			Em trai	CMND					0	0%	29/6/2020			
1.5	Đỗ Đức Quỳnh			Em rể	CMND					0	0%	29/6/2020			
1.6	Đặng Thành Lâm			Bố vợ	CMND					0	0%	29/6/2020			
1.7	Bùi Thị Ngọc Diệp			Mẹ vợ	CMND					0	0%	29/6/2020			
1.8	Đặng Thị Phương			Vợ	CMND					0	0%	29/6/2020			
1.9	Nguyễn Mĩ Lam			Con	CMND					0	0%	29/6/2020			
2.	Đỗ Như Tiến		Trưởng BKS		CCCD					0	0%	12/2022		Được bầu là thành viên BKS từ	

Stt No.	Họ tên Name	địch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/P assport/G iấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons	Ghi chú (về việc có số Giấy NSH và các ghi chú khác. Note (**))
2.1	Đỗ Thành Đạt			Bố đẻ	CCCD					0	0%	12/2022		ngày 22/12/2022 và Trườ ng BKS từ ngày 26/12/2022	
2.2	Huỳnh Thị Sang			Mẹ đẻ	CCCD					0	0%	12/2022			
2.3	Đỗ Như Dương			Anh trai	CMND					0	0%	12/2022			
2.4	Đỗ Thị Bích Loan			Chị gái	CCCD					0	0%	12/2022			
2.5	Đỗ Thị Thanh Liêm			Chị gái	CCCD					0	0%	12/2022			

Stt No.	Họ tên Name	dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (CMND/P assport/G iấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Note (**)
2.6	Đỗ Thị Kim Chi			Chị gái	CCCD					0	0%	12/2022			
2.7	Đỗ Khánh Hà			Chị dâu	CCCD					0	0%	12/2022			
2.8	Lê An Pha			Anh rể	CCCD					0	0%	12/2022			
2.9	Vũ Minh Hưng			Anh rể	CCCD					0	0%	12/2022			
2.10	Phan Thị Ngọc Trang			Vợ	CCCD					0	0%	12/2022			
2.11	Phan Ngọc Trung			Bố vợ	CCCD					0	0%	12/2022			
2.12	Ngô Thị Diệu Thúy			Mẹ vợ	CCCD					0	0%	12/2022			
3	Phạm Văn Hưng		TV BKS		Thẻ căn cước công dân					0	0%	22/9/2021	24/6/2022	Miễn nhiệm TV BKS do có đơn	

Stt No.	Họ tên Name	dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/P assport/G iấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reas ons	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác. Note (**))
3.1	Phạm Mạnh Hạnh			Cha ruột						0	0%	22/9/2021	24/6/2022		
3.2	Lê Thị Mạnh			Mẹ ruột						0	0%	22/9/2021	24/6/2022		
3.3	Mai Văn Chánh			Cha vợ	CMND					0	0%	22/9/2021	24/6/2022		
3.4	Võ Thị Lợi			Mẹ vợ	CMND					0	0%	22/9/2021	24/6/2022		
3.5	Mai Thị Xuân Nguyệt			Vợ	CMND					0	0%	22/9/2021	24/6/2022		
3.6	Phạm Mai Ngọc Tuyết			Con						0	0%	22/9/2021	24/6/2022		
3.7	Phạm Mai Tường Vi			Con						0	0%	22/9/2021	24/6/2022		

Stt No.	Họ tên Name	dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (CMND/P assport/G iấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác. Note (**))
3.8	Phạm Thị Hằng			Em ruột	Thẻ căn cước công dân					0	0%	22/9/2021	24/6/2022		
3.9	Bùi Văn Hùng			Em rể	Thẻ căn cước công dân					0	0%	22/9/2021	24/6/2022		
4.	Lê Hải Yến		KSV		CMND					0	0%	20/4/2018			
4.1	Lê Thành Long			Bố đẻ	Đã mất					0	0%	20/4/2018			
4.2	Bùi Thị An			Mẹ đẻ	CMND					0	0%	20/4/2018			
4.3	Nguyễn Văn Tươi			Chồng	CMND					0	0%	20/4/2018			
4.4	Nguyễn Văn Huỳnh			Bố chồng						0	0%				Đã mất
4.5	Vũ Thị Đông			Mẹ chồng	CMND					0	0%	20/4/2018			
4.6	Nguyễn Duy Bách			Con đẻ	CMND					0	0%	20/4/2018			

Sit No.	Họ tên Name	dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (CMND/P assport/G iấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác. Note (**))
4.7	Nguyễn Vinh Quý			Con đẻ	CMND					0	0%	20/4/2018			
4.8	Lê Thành Anh			Em ruột	CMND					0	0%	20/4/2018			
4.9	Lê Mạnh Hùng			Em ruột	CMND					0	0%	20/4/2018			
4.10	Nguyễn Thị Minh Ngọc			Em dâu	CMND					0	0%	20/4/2018			
4.11	Bùi Thị Phương			Em dâu	CMND					0	0%	20/4/2018			
5	Lê Trọng An		TV BKS		CMND					0	0%	24/6/2022			
5.1	Lê Trọng Hòa			Bố đẻ	CMND					0	0%	24/6/2022			
5.2	Phan Thị Anh			Mẹ đẻ	CCCD					0	0%	24/6/2022			
5.3	Lê Trọng Tâm			Em ruột	CCCD					0	0%	24/6/2022			

Stt No.	Họ tên Name	dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/P assport/G iấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác. Note (**))
III															
1.	Lê Thanh Sơn		GD												Đã khai ở HĐQT
2.	Bùi Hữu Cơ		PGD		CCCD					0	0%	20/7/2020			
2.1	Bùi Hữu Kỳ			Bố đẻ											Đã mất
2.2	Phạm Thị Hồng Nga			Mẹ đẻ						0	0%				Đã mất
2.3	Trình Thị Lê Huyền			Vợ	CMND					0	0%				Đã ly hôn
2.3	Bùi Hữu An			con trai	CCCD					0	0%	20/7/2020			
2.4	Bùi Hữu Khánh			con trai	Hộ chiếu					0	0%	20/7/2020			
2.5	Bùi Thị Lý			em ruột	CMND					0	0%	20/7/2020			



Stt No.	Họ tên Name	dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/P assport/G iấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác. Note (**))
2.6	Nguyễn Văn Thọ			em rể	CMND					0	0%	20/7/2020			
3.	Vũ Hoài Nam		PGD		CCCD					0	0%	09/01/2019			
3.1	Vũ Bằng Đoàn			Bố đẻ											Đã mất
3.2	Nguyễn Thị Bích			Mẹ đẻ						0	0%	09/01/2019			
3.3	Vũ Nhật Tùng			Con trai						0	0%	09/01/2019			
IV															
1	Ông Nguyễn Đình Chính		KIT		CMND					0	0%	22/5/2019			
1.1	Ông Nguyễn Đình Bảo			Bố đẻ	CMND					0	0%	22/5/2019			
1.2	Bà Nguyễn Thị Hoan			Mẹ đẻ	CMND					0	0%	22/5/2019			

Stt No.	Họ tên Name	dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/P assport/G iấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percenta ge of share ownersh ip at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reas ons	Ghi chú (về việc có số Giấy NSH và các ghi chú khác. Note (**))
1.3	Trịnh Thị Minh Nhung			Vợ	CMND					0	0%	22/5/2019			
1.4	Trịnh Trọng Thê			Bố vợ	CMND					0	0%	22/5/2019			
1.5	Trần Thị Tâm			Mẹ vợ	CMND					0	0%	22/5/2019			
1.6	Nguyễn Ngọc Minh Thư			Con đẻ						0	0%	22/5/2019			
1.7	Nguyễn Ngọc Hà Mỹ			Con đẻ						0	0%	22/5/2019			
1.8	Nguyễn Đình Từ			Anh ruột	CMND					0	0%	22/5/2019			
1.9	Nguyễn Thị Tươi			Chị ruột	CMND					0	0%	22/5/2019			
1.10	Nguyễn Văn Tông			Anh rể	CMND					0	0%	22/5/2019			
1.11	Dương Thị Kim Giang			Chị dâu	CMND					0	0%	22/5/2019			

Sit No.	Họ tên Name	dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/P assport/G iấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác. Note (**))
V															
1	Đỗ Lan Phương		NPT QTCT		CMND					0	0%	07/9/2018			
1.1	Đỗ Bảo Khê			Bố đẻ						0	0%	07/9/2018			Người cao tuổi
1.2	Bùi Thị Sửu			Mẹ đẻ						0	0%	07/9/2018			Người cao tuổi
1.3	Dương Thế Khanh			Chồng	CMND					0	0%	07/9/2018			
1.4	Dương Hà My			Con gái						0	0%	07/9/2018			Sinh viên
1.5	Dương Đình Nguyễn			Con trai						0	0%	07/9/2018			Còn nhỏ
1.6	Dương Anh Tuấn			Bố chồng						0	0%	07/9/2018			Người cao tuổi
1.7	Nguyễn Thị Hương			Mẹ chồng						0	0%	07/9/2018			Người cao tuổi

Stt No.	Họ tên Name	dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/P assport/G iấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reas ons	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác. Note (**))
1.8	Đỗ Lan Hương			Chị gái	CCCD					0	0%	07/9/2018			
1.9	Đỗ Tuấn Minh			Anh Trai	CCCD					0	0%	07/9/2018			
1.10	Đặng Mạnh Dương			Anh rể	CMND					0	0%	07/9/2018			
1.11	Phạm Thu Hương			Chị dâu	CCCD					0	0%	07/9/2018			

**2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có giao dịch.**

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

**3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty đại chúng, đăng ký giao dịch trên sàn UPCoM, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty đại chúng, đăng ký giao dịch trên sàn UPCoM nắm quyền kiểm soát: Không có giao dịch.**

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ Address	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú

**4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:**

- 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có giao dịch.
- 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có giao dịch.
- 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất cho người có liên quan của công ty (nếu có) đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có giao dịch.

**5. Giao dịch khác:**

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	
1	Tổng Công ty CP Vận tải Dầu khí	Lê Mạnh Tuấn	4.867.000	48,67	5.205.900	52,059	Đầu tư dài hạn

**VI. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.**

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Lê Mạnh Tuấn